TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ C** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 33/2021/QĐST - HNGĐ	*C, ngày 30 tháng 6 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C, TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29; Điều 149 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 30/2021/TLST - HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2021 về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị Trần Thị H, sinh năm 1982 và anh Trần Trung T, sinh năm 1980; Cùng ĐKNKTT: Tổ 2, khu Lê Hồng Phong, phường CT, thành phố **C**, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con giữa chị Trần Thị H và anh Trần Trung T thể hiện trong Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn do Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh lập ngày 22 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Do chị Trần Thị H và anh Trần Trung T đều xác định là không có tài sản chung, nợ chung nên không đề cập.

[3] Về lệ phí Tòa án: Chị Trần Thị H và anh Trần Trung T thỏa thuận, chị Trần Thị H là người chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định pháp luật.

[4] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 22 tháng 6 năm 2021 và Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn ngày 22 tháng 6 năm 2021, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị H và anh Trần Trung T cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Trần Thị H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả 02 con chung là Trần Hương H1, sinh ngày 18/12/2007 và Trần Tú A, sinh ngày 16/8/2018 cho đến khi 02 con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Trần Trung T có trách nhiệm cấp dưỡng cho mỗi con chung là 1.500.000đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 7 năm 2021 cho đến khi mỗi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

- Về lệ phí Tòa án: Chị Trần Thị H tự nguyện chịu 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự mà chị Trần Thị H đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0005904 ngày 10/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C. Chị Trần Thị H đã nộp đủ lệ phí Tòa án sơ thẩm.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND tp. C;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS tp. C;
- UBND phường CĐ;
- Lưu VP; HSVDS.

THẨM PHÁN

Vũ Quang Tuấn